# Chi tiết mã HS 0305.20

| | |
|---|---|
| **Mã HS** | 0305.20 |
| **Mô tả hàng hóa** | Cá, làm khô, muối hoặc ngâm nước muối; cá hun khói, đã hoặc chưa làm chín trước hoặc trong quá trình hun khói / - Gan, sẹ và bọc trứng cá, làm khô, hun khói, muối hoặc ngâm nước muối: |
| **Đơn vị** | |
| **Thời điểm tạo** | 11/11/2026 12:47:04 |
| **Phiên bản dữ liệu** | 2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx |
| **Trạng thái xác minh** | Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh. |
| **Liên kết** | https://mail.vietnamtariff.com/hs-code/030520/ |

## 2 dòng thuế thuộc 0305.20

| Mã HS | Mô tả hàng hóa | Đơn vị | Thuế NK thông thường | MFN | VAT |
|---|---|---|---|---|---|
| 0305.20.10 | Cá, làm khô, muối hoặc ngâm nước muối; cá hun khói, đã hoặc chưa làm chín trước hoặc trong quá trình hun khói / - Gan, sẹ và bọc trứng cá, làm khô, hun khói, muối hoặc ngâm nước muối: / - - Của cá nước ngọt, làm khô, muối hoặc ngâm nước muối | kg | 30% | 20% | * / 5 / 8 / 10 (nhiều mức) |
| 0305.20.90 | Cá, làm khô, muối hoặc ngâm nước muối; cá hun khói, đã hoặc chưa làm chín trước hoặc trong quá trình hun khói / - Gan, sẹ và bọc trứng cá, làm khô, hun khói, muối hoặc ngâm nước muối: / - - Loại khác | kg | 30% | 20% | * / 5 / 8 / 10 (nhiều mức) |

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.